

Số: /KH - SGDDĐT

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Kiểm tra công tác tự đánh giá, công tác công khai, công tác quản lý bằng tốt nghiệp THCS và THPT, công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của các trường mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Công văn số 209/UBND-KGVX ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2022 của Sở GD&ĐT;

Thực hiện Kế hoạch số 168/KH-SGDĐT ngày 21/01/2022 của Sở GD&ĐT về Chương trình làm việc năm 2022 của Sở GD&ĐT,

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch kiểm tra công tác tự đánh giá, công tác công khai, công tác quản lý bằng tốt nghiệp THCS và THPT, công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của các trường mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Đánh giá kết quả công tác chỉ đạo, hướng dẫn của các Phòng GD&ĐT; việc triển khai, thực hiện các nội dung về công tác tự đánh giá, công tác công khai, công tác quản lý bằng tốt nghiệp (THCS và THPT), công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của các cơ sở giáo dục;

- Tháo gỡ những vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện công tác;

- Xác định các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả, đúng quy định trong quá trình thực hiện để tổng kết, hướng dẫn triển khai nhân rộng.

### **2. Yêu cầu**

- Việc kiểm tra được tiến hành khách quan, nghiêm túc, tiết kiệm, hiệu quả;

- Các đánh giá, đề xuất bảo đảm tính khoa học; đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, tổ chức thực hiện các công tác trong thời gian tiếp theo.

## **II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA**

## **1. Nội dung, đối tượng kiểm tra**

### **1.1. Đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn định kỳ và thường xuyên của Phòng GD&ĐT đối với các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý liên quan đến các nội dung của Kế hoạch kiểm tra;

- Công tác tham mưu; công tác kiểm tra của các Phòng GD&ĐT đối với các nội dung liên quan.

### **1.2. Đối với các cơ sở giáo dục**

#### **a) Công tác tự đánh giá**

- Việc triển khai và thực hiện công tác tự đánh giá theo các Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục.

- Công tác nhập dữ liệu, thông tin vào hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục đã được triển khai tập huấn vào tháng 12/2021.

#### **b) Công tác công khai**

Việc triển khai, thực hiện các nội dung công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân kể từ khi Thông tư này có hiệu lực (ngày 13/02/2018).

#### **c) Công tác quản lý bằng tốt nghiệp THCS và THPT**

Việc triển khai, thực hiện theo các nội dung, yêu cầu quy định tại Thông tư số 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 21/2019/TT-BGDĐT ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm, bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.

#### **d) Công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá**

Việc cải tiến chất lượng của các cơ sở giáo dục đã được đánh giá ngoài (được công nhận hoặc không được công nhận đạt kiểm định chất lượng) đối với các nội dung được đã có khuyến nghị, thống nhất giữa Đoàn Đánh giá ngoài và Hội đồng tự đánh giá nhà trường thể hiện trong Báo cáo đánh giá ngoài (Áp dụng cho các đơn vị đã có kết quả đánh giá ngoài theo các Thông tư 17, Thông tư 18 và Thông tư 19).

## **2. Hình thức kiểm tra**

- Kiểm tra qua báo cáo của Phòng GD&ĐT, của các đơn vị; kiểm tra trực tiếp hồ sơ, sổ sách, cơ sở vật chất thực tế.

- Kiểm tra tập trung theo địa bàn cấp huyện.

## **3. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia kiểm tra**

### **a) Thời gian**

Thời gian kiểm tra dự kiến từ ngày 09/3 đến 11/3/2022; buổi sáng bắt đầu từ 7h30', buổi chiều bắt đầu từ 13h30'; cụ thể như sau (*Lưu ý: Thời gian kiểm tra và đơn vị kiểm tra có thể thay đổi theo tình hình thực tế*):

<b>Ngày/tháng</b>	<b>Huyện/thị xã/thành phố</b>			
	<b>Đoàn 1</b>	<b>Đoàn 2</b>	<b>Đoàn 3</b>	<b>Đoàn 4</b>
09/3/2022	Đồng Xoài	Đồng Phú	Phú Riềng	Phước Long
10/3/2022	Bù Gia Mập	Bù Đăng	Chơn Thành	Hớn Quản
11/3/2022		Bình Long	Lộc Ninh	Bù Đốp

b) Địa điểm: Hội trường do Phòng GD&ĐT bố trí.

### **c) Thành phần**

- Thành phần Đoàn kiểm tra của Sở: Lãnh đạo Sở; lãnh đạo, công chức các phòng thuộc Sở; lãnh đạo, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục được mời tham gia Đoàn kiểm tra.

- Thành phần tham dự kiểm tra:

+ Lãnh đạo Phòng GD&ĐT; công chức phụ trách chuyên môn các bậc học, công chức phụ trách nội dung kiểm tra có liên quan.

+ Lãnh đạo, giáo viên, nhân viên của cơ sở giáo dục (không quá 3 người đối với mỗi cấp học): Mang theo các hồ sơ có liên quan để phục vụ Đoàn kiểm tra.

### **III. Tổ chức thực hiện**

- Các Phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở chuẩn bị báo cáo bằng văn bản các nội dung yêu cầu kiểm tra; hoàn thành báo cáo và gửi về Sở GD&ĐT trước ngày 01/3/2022 (theo Mẫu đính kèm);

- Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm bố trí địa điểm để làm việc với Đoàn kiểm tra (bảo đảm về không gian, số lượng người tham gia làm việc).

Sở GD&ĐT đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, đúng kế hoạch và bảo đảm chất lượng. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ nếu có vấn đề nảy sinh, vướng mắc cần phản ánh, báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT qua Phòng Giáo dục trung học (số điện thoại 0914.461.539) để phối hợp giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Các phòng GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc (t/h);
- GD, các PGD (b/c);
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, GDTrH;

**GIÁM ĐỐC**

**BÁO CÁO CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG KHAI, QUẢN LÝ BẰNG TỐT NGHIỆP, CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo  
(Phòng Giáo dục Trung học)

**1. Báo cáo về công tác tự đánh giá**

**a) Kết quả KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (tính đến 31/01/2022).**

CSGD	Tổng số CSGD hiện có	Đã hoàn thành tự đánh giá		Đã được đánh giá ngoài		Kết quả đánh giá ngoài					Ghi chú	
		Số lượng	%	Số lượng	%	Không đạt	Đạt cấp độ 1	Đạt cấp độ 2	Đạt cấp độ 3	Đạt cấp độ 4		Đang hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài
Mầm non												
Tiểu học												
Trung học cơ sở												
Trường phổ thông có nhiều cấp học												
<b>Cộng</b>												

- b) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, kiểm tra về việc tự đánh giá của các đơn vị: .....
  - c) Công tác quản lý, theo dõi hệ thống phần mềm của Phòng GD&ĐT: .....
  - d) Công tác nhập dữ liệu, thông tin báo cáo tự đánh giá của các cơ sở giáo dục trực thuộc trên hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng: ..... (số lượng, tỉ lệ %).
  - e) Tổng hợp nội dung góp ý, kiến nghị của các cơ sở giáo dục về hệ thống phần mềm (khó khăn, đề nghị điều chỉnh các tiện ích của phần mềm cho phù hợp, ....): .....
- \* Hồ sơ kiểm tra của các đơn vị trực thuộc gồm: Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá; Kế hoạch tự đánh giá; Phiếu đánh giá tiêu chí; Báo cáo tự đánh giá.

## **2. Báo cáo về công tác công khai**

- a) Công tác chỉ đạo, triển khai hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc về công tác công khai:
  - b) Số trường đã thực hiện công khai hằng năm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT: ..... trường/tổng số trường; chiếm tỉ lệ: .....%.
  - c) Số trường chưa thực hiện công khai: ..... Lí do: .....
- \* Hồ sơ kiểm tra của các đơn vị trực thuộc gồm: Báo cáo công tác công khai từ năm 2018 đến năm 2021; các nội dung và biểu mẫu theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

## **3. Báo cáo về công tác cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp THCS:**

- a) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các trường THCS về cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp THCS: .....
  - b) Công tác lưu trữ, bảo quản, cấp phát bằng tốt nghiệp THCS: .....
  - c) Công tác cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS: .....
  - d) Việc công bố công khai về thông tin cấp bằng tốt nghiệp trên cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT: .....
- \* Hồ sơ kiểm tra của các đơn vị trực thuộc gồm: Báo cáo công tác cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp; sổ cấp phát bằng; tình hình cơ sở vật chất phục vụ cho việc bảo quản bằng tốt nghiệp.

#### **4) Công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá**

(Áp dụng cho các trường đã có kết quả đánh giá ngoài theo Thông tư 17, Thông tư 18 và Thông tư 19).

Liệt kê theo thứ tự các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở:

1) Trường Mầm non A (liệt kê từ tiêu chí 1.1 đến hết tiêu chí 5.4; tiêu chí 1 đến tiêu chí 6 của Mức 4) theo nội dung sau (nêu ngắn gọn):

1.1. Tiêu chí a.b: Điểm yếu cơ bản; nội dung đã thực hiện cải tiến chất lượng; nội dung chưa thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch, lí do? Biện pháp khắc phục, thời gian dự kiến hoàn thành?

2) Trường Tiểu học B (liệt kê từ tiêu chí 1.1 đến hết tiêu chí 5.5; tiêu chí 1 đến tiêu chí 5 của Mức 4) theo nội dung sau (nêu ngắn gọn):

1.1. Tiêu chí a.b: Điểm yếu cơ bản; nội dung đã thực hiện cải tiến chất lượng; nội dung chưa thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch, lí do? Biện pháp khắc phục, thời gian dự kiến hoàn thành?

3) Trường THCS C (liệt kê từ tiêu chí 1.1 đến hết tiêu chí 5.6; tiêu chí 1 đến tiêu chí 6 của Mức 4) theo nội dung sau (nêu ngắn gọn):

1.1. Tiêu chí a.b: Điểm yếu cơ bản; nội dung đã thực hiện cải tiến chất lượng; nội dung chưa thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch, lí do? Biện pháp khắc phục, thời gian dự kiến hoàn thành?

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

*(Họ rõ họ tên, số điện thoại để liên hệ)*

**TRƯỞNG PHÒNG**

SỞ GD&ĐT BÌNH PHƯỚC

**Mẫu 2 (Dành cho đơn vị trực thuộc Sở)**

## TRƯỜNG THCS&THPT/ THPT .....

### **BÁO CÁO CÔNG TÁC TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG KHAI, QUẢN LÝ BẰNG TỐT NGHIỆP, CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo  
(Phòng Giáo dục Trung học)

#### **1. Báo cáo về công tác tự đánh giá**

Hồ sơ kiểm tra gồm: Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá; Kế hoạch tự đánh giá; Phiếu đánh giá tiêu chí; Báo cáo tự đánh giá; Việc cập nhật dữ liệu, thông tin tự đánh giá trên hệ thống phần mềm kiểm định chất lượng.

#### **2. Báo cáo về công tác công khai**

Báo cáo công tác công khai từ năm 2018 đến năm 2021; các nội dung và biểu mẫu theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

#### **3. Báo cáo về công tác cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp THPT:**

Báo cáo công tác cấp phát, quản lý bằng tốt nghiệp; sổ cấp phát bằng; tình hình cơ sở vật chất phục vụ cho việc bảo quản bằng tốt nghiệp.

#### **4. Công tác cải tiến chất lượng sau đánh giá**

(Áp dụng cho các trường đã có kết quả đánh giá ngoài theo Thông tư 18).

Liệt kê từ tiêu chí 1.1 đến hết tiêu chí 5.6; tiêu chí 1 đến tiêu chí 6 của Mức 4: theo nội dung sau (nêu ngắn gọn):

1.1. Tiêu chí a.b: Điểm yếu cơ bản; nội dung đã thực hiện cải tiến chất lượng; nội dung chưa thực hiện cải tiến chất lượng theo kế hoạch, lí do? Biện pháp khắc phục, thời gian dự kiến hoàn thành?

**NGƯỜI LẬP BÁO CÁO**

**HIỆU TRƯỞNG**